

Số: **260** /2018/QĐST-KDTM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01/3/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 203/KDTMST ngày 08/12/2017 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP SGCT (SGB)**

Địa chỉ: 2C đường C1, Phường C2, Quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Bà HNT**

Thường trú: 60/11 đường D1, Phường D2, quận D3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Số 4 HWD, PB 2062, BB, NP 4342, New Zealand.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà HNT có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGCT số tiền còn nợ tính đến ngày 01/3/2018 của Hợp đồng tín dụng số: 002/16/HM ngày 12/01/2016 với số tiền nợ tính đến ngày 01/3/2018 là 608.251.416 đồng (sáu trăm lẻ tám triệu hai trăm năm mươi một ngàn bốn trăm mười sáu đồng) (trong đó: tiền gốc: 500.000.000 đồng, tiền lãi quá hạn: 108.251.416 đồng).

Tiền lãi tiếp tục được tính trên số dư nợ gốc thực nợ kể từ ngày 02/3/2018 trở đi với mức lãi suất được quy định tại Hợp đồng tín dụng số 002/16/HM ngày 12/01/2016 cho đến khi bà Trâm thanh toán hết nợ gốc.

Thời hạn trả nợ: chậm nhất đến ngày 01/4/2018 bà HNT phải thanh toán xong nợ.

Trường hợp quá hạn trả nợ nêu trên mà bà HNT không thanh toán được nợ hoặc thanh toán không đủ số nợ là 608.251.416 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 002/16/HM ngày 12/01/2016 thì Ngân hàng TMCP SGCT được quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Điều 6 của Hợp đồng thế chấp quyền tài sản phát sinh từ “Hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh có thời hạn” số 002/2016/HĐTC ngày 12/01/2016; được đăng ký giao

dịch bảo đảm theo Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh theo số đăng ký là 1203715545 ngày 25/01/2016.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 14.165.000 đồng (Mười bốn triệu một trăm sáu mươi lăm ngàn đồng), bị đơn - bà HNT chịu.

Nguyên đơn – Ngân hàng TMCP SGCT không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP SGCT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.565.028 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0048260 ngày 29/11/2017 tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Chinh